

Số: 01/2021/QĐST- DS

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 609, 611, 612, 613, 649, 651, 660 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 135/2020/ TLST-DS ngày 20/10/2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó; Các đương sự vắng mặt đều đồng ý bằng văn bản với nội dung hòa giải thành.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ông Lê T**, sinh năm 1956; Trú tại: P1, Nhà 3, Tập thể Hội liên hiệp Phụ nữ Trung ương, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Đại diện theo ủy quyền của ông Lê T: Bà Nguyễn Minh Trang, theo giấy ủy quyền lập ngày 21/10/2020 tại Văn phòng công chứng A9, thành phố Hà Nội.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho ông Lê T: Luật sư Nguyễn Khánh Toàn – Văn phòng luật sư Nguyễn Khánh Toàn và cộng sự - Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn: Ông Lê Th Q**, sinh năm 1962; Trú tại: P1, Nhà 3, Tập thể Hội liên hiệp Phụ nữ Trung ương, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Thành, sinh năm 1958; Trú tại: P1, Nhà 3, Tập thể Hội liên hiệp Phụ nữ Trung ương, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. ĐT:

0982041919; Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Minh Trang, theo giấy ủy quyền lập ngày 23/10/2020 tại Văn phòng công chứng A9, thành phố Hà Nội.

Bà Nguyễn Thị Thu Hà, sinh năm 1960; **Chị Lê Hà Phương**, sinh năm 1996; **Anh Lê Cường**, sinh năm 1989; Cùng trú tại: P1, Nhà 3, Tập thể Hội liên hiệp Phụ nữ Trung Ương, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đ- ông sự cụ thể nh- sau:

*Xác nhận thời điểm mở thừa kế của: cụ Lê Trọng Khánh, chết ngày 26/01/2020; cụ Nguyễn Thị Nhạn, chết ngày 12/03/2020.

*Xác nhận cụ Lê Trọng Khánh và cụ Nguyễn Thị Nhạn chết không để lại di chúc.

*Xác nhận hàng thừa kế của cụ Lê Trọng Khánh và cụ Nguyễn Thị Nhạn gồm: Ông Lê T, ông Lê Thành và ông Lê Th Q.

*Xác nhận di sản thừa kế của cụ Lê Trọng Khánh và cụ Nguyễn Thị Nhạn để lại là Căn hộ 18- A3, Tập thể Hội liên hiệp Phụ nữ Trung ương, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội có tổng diện tích sử dụng là 34,8 m² đã được UBND Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số: 10109415147 ngày 09/01/2004 mang tên ông Lê Trọng Khánh và bà Nguyễn Thị Nhạn. Các bên thống nhất giá giao dịch nhà đất tại đây có giá khoảng 15.000.000 đồng/m². Các bên xác nhận diện tích nhà được cấp (34.8m²) đúng như Hồ sơ kỹ thuật thừa đất do Công ty TNHH đo đạc địa chính số 1 Hà Nội ngày 03/09/2020.

* Xác nhận di sản thừa kế của cụ Lê Trọng Khánh và cụ Nguyễn Thị Nhạn để lại là P1- Nhà 3 (Căn 101, nhà B), Tập thể Hội liên hiệp Phụ nữ Trung ương, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội có tổng diện tích sử dụng là 36,2 m² đã được UBND Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số: 10109415110 ngày 11/12/2003 mang tên ông Lê Trọng Khánh và bà Nguyễn Thị Nhạn. Các bên thống nhất giá giao dịch nhà đất tại đây có giá khoảng 30.000.000 đồng/m². Các bên xác nhận diện tích nhà được cấp (gồm phòng 1, phòng 2, phòng 3, phòng 4) đúng như Hồ sơ kỹ thuật thừa đất do Công ty TNHH đo đạc địa chính số 1 Hà Nội ngày 03/09/2020.

*Xác nhận ngoài 02 tài sản trên thì không còn tài sản là di sản thừa kế nào khác của cụ Lê Trọng Khánh và cụ Nguyễn Thị Nhạn.

*Xác nhận nghĩa vụ thanh toán của cụ Lê Trọng Khánh và cụ Nguyễn Thị Nhạn đã xong.

*Các thừa kế thống nhất chia phần tài sản là di sản thừa kế của cụ Lê Trọng Khánh và cụ Nguyễn Thị Nhạn như sau:

1. Ông Lê Thành được hưởng di sản thừa kế của cụ Lê Trọng Khánh và cụ Nguyễn Thị Nhạn là Căn hộ 18- A3, Tập thể Hội liên hiệp Phụ nữ Trung ương, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội có tổng diện tích sử dụng là 34,8 m² đã được UBND Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số: 10109415147 ngày 09/01/2004 mang tên ông Lê Trọng Khánh và bà Nguyễn Thị Nhạn. (Hồ sơ kỹ thuật thừa đất do Công ty TNHH đo đạc địa chính số 1 Hà Nội ngày 03/09/2020). Có trị giá là $15.000.000 \text{ đồng/m}^2 \times 34,8 \text{ m}^2 = 522.000.000 \text{ đồng}$.
2. Ông Lê T được hưởng di sản thừa kế của cụ Lê Trọng Khánh và cụ Nguyễn Thị Nhạn là phần diện tích 22,7m² (gồm phòng 1, phòng 2, phòng 3) và phải tự trở cửa đi ra sân phần lõi đi chung (khu 4, Khu 5) theo Hồ sơ kỹ thuật thừa đất do Công ty TNHH đo đạc địa chính số 1 Hà Nội ngày 03/09/2020 của Căn hộ P1- Nhà 3 (Căn 101, nhà B), Tập thể Hội liên hiệp Phụ nữ Trung ương, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã được UBND Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số: 10109415110 ngày 11/12/2003 mang tên ông Lê Trọng Khánh và bà Nguyễn Thị Nhạn. Có trị giá là $22,7 \text{ m}^2 \times 30.000.000 \text{ đồng/m}^2 = 681.000.000 \text{ đồng}$.
3. Ông Lê Th Q được hưởng di sản thừa kế của cụ Lê Trọng Khánh và cụ Nguyễn Thị Nhạn là phần diện tích 13,5m² (gồm phòng 4) theo Hồ sơ kỹ thuật thừa đất do Công ty TNHH đo đạc địa chính số 1 Hà Nội ngày 03/09/2020 của Căn hộ P1- Nhà 3 (Căn 101, nhà B), Tập thể Hội liên hiệp Phụ nữ Trung ương, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đã được UBND Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số: 10109415110 ngày 11/12/2003 mang tên ông Lê Trọng Khánh và bà Nguyễn Thị Nhạn. Có trị giá là $13,5 \text{ m}^2 \times 30.000.000 \text{ đồng/m}^2 = 405.000.000 \text{ đồng}$.

*Các thừa kế thống nhất thanh toán phần chênh lệch được hưởng như sau: Ông Lê Thành không phải nghĩa vụ thanh toán cho ai. Ông Lê T thanh toán cho ông Lê Th Q là 138.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi tám triệu đồng*).

*Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi

hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

*Về án phí: Ông Lê T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lê Thành được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Lê Th Q phải chịu 12.860.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Ông Lê T, ông Lê Thành, ông Lê Th Q phải có trách nhiệm đến Cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền về quản lý đất đai để hoàn thiện thủ tục đăng ký biến động đất đai theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận
Đống Đa, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương Thảo